

Bản án số: 41/2021/HS-PT

Ngày: 04-3-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Trang.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tông;

Ông Trần Tuấn Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 138/2020/HS-ST ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Bùi Thành T (T Đ)**, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp P, xã P1, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T1 và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con chưa có;

Tiền án:

+ Bản án số 159/2013/HSPT ngày 04-9-2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 31-8-2016.

+ Bản án số 65/2017/HSST ngày 12-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án xong ngày 31-8-2019;

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22-9-2020 cho đến nay (có mặt).

Ngoài ra, còn có bị hại không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 22 giờ ngày 31-12-2019, bị cáo Bùi Thành T cùng T2, H1, P2, P3 uống bia tại nhà của anh P5 thuộc ấp Cây Nính, xã P4, huyện G. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, anh H2 có mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59G1-724.02 của anh T2 để chở bị cáo T về nhà nghỉ H2 thuộc thị xã T3. Trên đường đi, bị cáo T kêu anh H2 chở đến quán cà phê M thuộc khu phố T4, thị trấn G. Tại đây, bị cáo T chơi đánh bạc dưới hình thức game bắn cá. Đến khoảng 01 giờ ngày 01-01-2020, do thua 1.300.000 đồng, không có tiền trả nên bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên nên nói dối cho mượn xe để đi mua thuốc hút và thẻ nạp điện thoại. Sau đó, bị cáo T đem sang Campuchia cầm cố để lấy tiền đánh bạc.

*Vụ thứ hai:* Ngày 03-01-2020, anh H2 điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 70F1-712.92 đến nhà của bị cáo T để lấy lại xe mô tô trả cho anh T2. Bị cáo T nói xe bị Cảnh sát Campuchia giữ, chỉ cần mang giấy tờ xe đưa cho họ thì sẽ lấy được xe về nên bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 70F1-712.92 chở anh H2 sang Campuchia. Trên đường đi, bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh H2 để cầm cố lấy tiền đánh bạc nên khi đến chợ B bị cáo T kêu anh H2 đứng đợi để bị cáo T đi tìm Đoàn Cảnh sát. Sau đó, bị cáo T đem cầm cố cho người phụ nữ Campuchia được 3.500.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐ ngày 30-3-2020 và số 52 KL-HĐ ngày 30-6-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59G1-724.02 trị giá 20.000.000 đồng; xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha biển số 70F1-712.92 trị giá 8.700.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 138/2020/HS-ST ngày 17-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thành T (T Đ) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thành T (T Đ) 04 (bốn) năm tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để sớm trở về hòa nhập với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên nội dung kháng cáo, không cung cấp chứng cứ mới.

[2] Hành vi của bị cáo thể hiện:

Trong các ngày 01/01/2020 và 03/01/2020, bị cáo T đã có hành vi gian dối, giả vờ mượn của anh Đinh Tiên H2 02 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59G1-724.02 và hiệu Honda Wave Alpha biển số 70F1-712.92 có tổng trị giá 28.700.000 đồng để đi mua thuốc, card điện thoại và tìm đồn cảnh sát Campuchia rồi chiếm đoạt đem đi thế chấp lấy tiền trả nợ chơi game và đánh bạc.

Bị cáo có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có hai tiền án vào các năm 2013, 2017 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường xong thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thành T (T Đ).

Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 138/2020/HS-ST ngày 17-12-2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thành T (T Đ) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thành T (T Đ) 04 (bốn) năm tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1.TANDTC. tại Hà Nội;
- VKSND. TTN;
- TAND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- VKSND huyện G;
- Phòng PV27. CATN;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA. TATTN;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án THS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Thu Trang**